

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đẹt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Tô Hoàng M, sinh năm 1991, tại Long An;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn N, sinh năm 1963 và bà Võ Thị G, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2021 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn D, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Thanh S, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 7A, ấp 7, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Lê Đức T, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An.

2/ Trịnh Văn S, sinh năm 2000. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2021, bị cáo Tô Hoàng M đi bộ trên các tuyến đường thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Long An tìm tài sản của người dân lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực thuộc ấp M, xã N thì bị cáo M nhìn thấy anh Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển số 53P6-6660 dừng trước cổng nhà để mở cửa vào nhà, trên xe còn gắn chìa khóa công tắt xe, anh D vừa vào trong nhà mở cửa nhà, bị cáo M nhanh chóng đến vị trí xe, lên xe, nổ máy xe chạy thì bị anh D phát hiện, truy hô; bị cáo M rời tăng ga bỏ chạy thì bị lực lượng Công an truy đuổi bắt quả tang cùng vật chứng

Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ biển số 53P6-6660, số khung NF110M0016141, số máy NF110ME0016141

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121/KL.ĐGTS ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ biển số 53P6-6660, số khung NF110M0016141, số máy NF110ME0016141 có giá trị thành tiền là 16.800.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSĐH ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tô Hoàng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Tô Hoàng M hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tô Hoàng M phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2021, tại khu vực thuộc ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Tô Hoàng M có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển số 53P6-

6660 trị giá thành tiền là 16.800.000 đồng của anh Nguyễn Văn D. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tô Hoàng M theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Tô Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Tô Hoàng M mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù; áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Hoàng M 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 53P6-6660, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn D. Ngày 21/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn D 01 xe mô tô biển số 53P6-6660 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Tô Hoàng M không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tô Hoàng M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 11 tháng 12 năm 2021 cùng với bản kết luận định giá tài sản số 121/KL.ĐGTS ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2021, tại ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Tô Hoàng M có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển số 53P6-6660 trị giá thành tiền là 16.800.000 đồng của anh Nguyễn Văn D. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo M gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn D, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Tô Hoàng M đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tô Hoàng M theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định M có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 53P6-6660, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn D. Ngày 21/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn D xe mô tô biển số 53P6-6660 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Tô Hoàng M không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tô Hoàng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Tô Hoàng M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2021.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Hoàng M 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Tô Hoàng M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh